

Số: 37/KH-BQLKKT

Kon Tum, ngày 15 tháng 06 năm 2016

KẾ HOẠCH
cải cách hành chính nhà nước tại Ban Quản lý
Khu kinh tế tỉnh Kon Tum năm 2016

Căn cứ Kế hoạch số 1205/KH-BQLKKT, ngày 07/6/2016 của UBND tỉnh Kon Tum về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2016. Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh (BQLKKT tỉnh) xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2016 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU:

1. Mục tiêu:

- Đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng tăng chất lượng, hiệu quả gắn với xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ;
- Nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý, giải quyết công việc; cải tiến phương thức, lề lối làm việc và nâng cao chất lượng quản lý nhà nước tại Khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Yêu cầu:

- Công tác cải cách hành chính theo hướng thực chất, khả thi, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020 của Chính phủ, UBND tỉnh;
- Xác định rõ nhiệm vụ của từng phòng, đơn vị trực thuộc về cải cách hành chính (nhiệm vụ cụ thể, nhiệm vụ chủ trì, nhiệm vụ phối hợp) gắn với trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính đúng tiến độ đã đề ra.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC:

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP, ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHCNN giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 13/6/2013 về bổ sung, sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP; Chỉ thị số 07/CT-TTg, ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHCNN giai đoạn 2011-2020; Chỉ thị số 13/CT-TTg, ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách TTHC; Quyết định số

225/QĐ-TTg, ngày 04/02/2016 phê duyệt Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020;

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quyết định số 1294/QĐ-BNV, ngày 03/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt chỉ số cải cách hành chính của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 1383/QĐ-BNV, ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ xây dựng Đề án Phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước;

- Thường xuyên quan tâm theo dõi, chỉ đạo, điều hành, kiểm tra các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện tốt các lĩnh vực CCHC trong hoạt động của BQLKKT tỉnh;

- Xây dựng các kế hoạch CCHC đảm bảo về nội dung, tiến độ, khả thi; thực hiện chế độ báo công tác CCHC theo đúng quy định của UBND tỉnh, Sở Nội vụ.

2. Cải cách thể chế:

- Dự thảo Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc BQLKKT tỉnh; Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh với các cơ quan thuộc UBND tỉnh trong việc quản lý Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các Khu, Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum, trình UBND tỉnh phê duyệt;

- Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc phạm vi tham mưu của BQLKKT tỉnh; kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp;

- Tiếp tục quan tâm thực hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các văn bản QPPL liên quan có hiệu lực thi hành trong năm 2016.

3. Cải cách thủ tục hành chính:

- Hoàn chỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố Bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BQLKKT tỉnh sau khi Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định;

- Hoàn thiện các hình thức công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của BQLKKT tỉnh;

- Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của Tổ hỗ trợ đầu tư của BQLKKT tỉnh;

- Duy trì thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông;

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa; chấn chỉnh, xử lý vi phạm kịp thời;

- Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính;

- Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về cải cách hành chính do Sở Nội vụ chủ trì phối hợp tổ chức.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

- Thường xuyên rà soát các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của BQLKKT tỉnh (bao gồm các phòng hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập); kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức theo quy định pháp luật và đáp ứng yêu cầu thực tiễn nhiệm vụ của BQLKKT tỉnh;

- Triển khai thực hiện tốt các nội dung công việc đã được phân cấp, ủy quyền trên các lĩnh vực gắn với rà soát, tham mưu cơ quan có thẩm quyền ủy quyền những nội dung công việc mà pháp luật có quy định việc ủy quyền, nhưng chưa thực hiện ủy quyền;

- Bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu quả, trách nhiệm phối hợp giữa các phòng, đơn vị trực thuộc và cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị;

- Tiếp tục rà soát, xây dựng, trình cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thực hiện chế độ tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và Kế hoạch số 2036/KH-UBND, ngày 04/9/2015 của UBND tỉnh.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC, VC:

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2020; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2016 gắn với thực hiện đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra;

- Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương thực thi công vụ của cán bộ, công chức;

- Phát huy hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức sau đào tạo, bồi dưỡng;

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, ngày 20/11/2014 của Chính phủ và các hướng dẫn liên quan về chính sách tinh giảm biên chế;

- Gắn công tác quản lý CBCC, VC với đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm theo quy định.

6. Cải cách tài chính công:

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công;

- Từng bước thực hiện có hiệu quả cơ chế ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

- Thực hiện cơ chế khuyến khích, gắn việc hoàn thành nhiệm vụ với tiền thưởng, thu nhập tăng thêm;
- Công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

7. Hiện đại hóa nền hành chính:

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xử lý công việc của BQLKKT tỉnh, phối hợp với cơ quan liên quan và trong giao dịch với tổ chức, cá nhân;
- Từng bước đầu tư phương tiện ứng dụng công nghệ thông tin đồng bộ, hiệu quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin, trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng;
- Tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ và tính công khai, minh bạch trong hoạt động của BQLKKT tỉnh;
- Hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra việc cung cấp thông tin lên trang thông tin điện tử của BQLKKT tỉnh;

Duy trì việc áp dụng, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của BQL theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các Phòng, đơn vị trực thuộc BQLKKT tỉnh: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này; xác định công tác cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; phổ biến các nội dung của kế hoạch này đến toàn thể CBCC, VC và người lao động trong cơ quan, đơn vị gắn với hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

2. Phòng Quản lý đầu tư chủ trì phối hợp với phòng, đơn vị liên quan: Tham mưu rà soát văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, rà soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư; thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính có liên quan đến lĩnh vực đầu tư.

3. Phòng Quản lý Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với phòng, đơn vị liên quan: Tham mưu rà soát văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, rà soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai, môi trường; thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính có liên quan đến lĩnh vực quản lý đất đai, môi trường.

4. Phòng Quản lý Quy hoạch và Xây dựng chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan: Tham mưu rà soát văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, rà soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quy hoạch, xây dựng; thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính có liên quan đến lĩnh vực quy hoạch, xây dựng.

5. Phòng Quản lý doanh nghiệp chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan: Tham mưu rà soát văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, rà soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực doanh nghiệp, lao động, thương mại; thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính có liên quan đến lĩnh vực quản lý doanh nghiệp, lao động, thương mại.

6. Phòng Kế hoạch Tổng hợp chủ trì, phối hợp với phòng, đơn vị liên quan: Tham mưu thực hiện công tác cải cách tài chính công; rà soát văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác kế hoạch, tài chính.

7. Ban Quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan: Tham mưu rà soát văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý cửa khẩu biên giới đất liền; thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công tại cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

8. Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng khu kinh tế chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan: Tham mưu rà soát văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý, sử dụng hạ tầng kỹ thuật các KCN, CCN, KKTCK trên địa bàn tỉnh; thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công về vệ sinh môi trường, cung ứng nước sạch...

9. Văn phòng BQLKKT tỉnh:

- Tham mưu công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; hiện đại hóa nền hành chính;

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi tham mưu của BQLKKT tỉnh đối với các nội dung thuộc lĩnh vực tham mưu; tổng hợp, hệ thống hóa việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tổng hợp, thống kê việc rà soát các thủ tục hành chính; công khai thủ tục hành chính theo quy định; tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tiếp công dân, xử lý đơn kiến nghị, phản ánh về quy định hành chính; dự thảo các kế hoạch và báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác cải cách hành chính. Đồng thời có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các Phòng, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện, tham mưu Lãnh đạo BQLKKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (B/c);
- Lãnh đạo BQLKKT tỉnh;
- Các Phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP (Đạo).

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



VŨ MẠNH HẢI